

## HỢP ĐỒNG KINH TẾ

SỐ: 64

(Về việc cung ứng thuốc chữa bệnh năm 2019)

Gói thầu: Gói thầu số 1- Cung ứng thuốc Generic và gói thầu số 3 – Cung ứng thuốc đông y, thuốc từ dược liệu.

Thuộc dự án: Cung ứng các mặt hàng thuốc, hoá chất, vật tư y tế tiêu hao cho các đơn vị khám, chữa bệnh tỉnh Nghệ An năm 2017-2018

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14/6/2005 của Quốc hội;
- Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 của Quốc hội;
- Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Căn cứ Quyết định số 1750/QĐ - SYT ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Giám đốc Sở y tế tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 1 - Cung ứng thuốc Generic và Gói thầu số 3 – Cung ứng thuốc đông y, thuốc từ dược liệu cho các đơn vị khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2019 – 2020.

Hôm nay, ngày 04 tháng 03 năm 2019. Tại Trường Đại học Vinh chúng tôi gồm:

**BÊN MUA (Gọi tắt là Bên A) : TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

Địa chỉ : 182 Lê Duẩn – Tp Vinh – Nghệ An

Điện thoại : 02383. 855452

Tài khoản số: 3713.0.0.1055499 Tại Kho bạc Nhà nước Tỉnh Nghệ An

Đại diện : Ông **Đình Xuân Khoa** Chức vụ: *Hội Trưởng*

**BÊN BÁN (Gọi tắt là Bên B): CHI NHÁNH CÔNG TY CP DƯỢC - TTBYT BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR) TẠI NGHỆ AN**

Địa chỉ : Khu Đô thị Vinaconex 9 - Đại Lộ LêNin – TP Vinh – Nghệ An

Điện thoại : 0238.3572299

Tài khoản số: 010.1.00.104761.8 Tại Ngân hàng Ngoại thương Chi nhánh Vinh

Mã số thuế : 4100259564-017

Đại diện : Ông **Đặng Đức Toàn** Chức vụ: Giám đốc CN Nghệ An

Sau khi thoả thuận hai bên nhất trí Hợp đồng này với các điều khoản sau đây:

**Điều 1 : Nội dung hợp đồng**

TT	Tên thuốc	Cơ sở - Nước sản xuất	ĐVT	Đơn giá (Có VAT)	Số lượng	Thành tiền (Có VAT)
1	Latoxol kids	Bidiphar - VN	LO	10.500	400	4.200.000
2	Amoxicilin 250mg	Bidiphar - VN	GOI	500	500	250.000
3	Bidisubtilis	Bidiphar - VN	GOI	441	2.000	882.000
4	Biloxcin Eye	Bidiphar - VN	LO	2.793	50	139.650
5	Biragan 150	Bidiphar - VN	VDD	1.470	500	735.000
6	Biragan Kids 325	Bidiphar - VN	GOI	1.890	500	945.000
7	Biracin-E	Bidiphar - VN	LO	2.982	500	1.491.000
8	Hoạt huyết dưỡng não BDF	Bidiphar - VN	VNM	514	50.000	25.699.958



9	Bộ huyết ích não BDF	Bidiphar - VN	VNM	1.197	2.000	2.394.000
10	Soli-Medon 125	Bidiphar - VN	HOP	27.993	20	559.860
11	Biragan 300	Bidiphar - VN	VDD	1.596	500	798.000
	<b>Tổng cộng:</b>					<b>38.094.467</b>

**Bảng chữ:** Ba mươi tám triệu không trăm chín mươi bốn nghìn bốn trăm sáu mươi bảy đồng chẵn.

**Điều 2 : Trách nhiệm của bên B**

1. Chất lượng hàng hóa : Đảm bảo cung ứng hàng hóa phải được phép lưu hành trên toàn quốc, đạt tiêu chuẩn chất lượng, có số đăng ký tại Việt Nam theo quy định của Bộ Y Tế và ghi rõ : số lô sản xuất , thời hạn sử dụng trên bao bì.

2. Tiến độ cung ứng: Đối với các hàng hóa thông thường, thời gian cung ứng chậm nhất là 05 - 07 ngày kể từ khi nhận dự trù từ bên A.

3. Xử lý các vấn đề về chất lượng: Trường hợp thuốc không đảm bảo chất lượng mà không do lỗi của bên A, hoặc thuốc bị đình chỉ lưu hành theo quyết định của cơ quan chức năng có thẩm quyền thì bên B phải chịu trách nhiệm thu hồi và đổi lại lượng thuốc đảm bảo chất lượng với giá trị tương đương.

**Điều 3: Trách nhiệm của bên A**

Lập dự trù nhu cầu hàng hóa, gửi cho bên B bằng văn bản hoặc FAX hoặc gọi điện thoại trực tiếp hoặc bằng email...

Kiểm nhận: Khi hàng đến kho phải tổ chức giao nhận, kiểm tra số lượng, chất lượng. Nếu có gì sai sót phải thông báo cho bên B, đồng thời lập biên bản thực tế để cùng nhau tìm biện pháp giải quyết.

Bảo quản: Chịu hoàn toàn trách nhiệm về chất lượng thuốc trong quá trình bảo quản tại kho bên A.

**Điều 4: Địa điểm thời gian giao hàng**

Địa điểm giao hàng tại kho bên A.

Vận chuyển: Bên B chịu trách nhiệm vận chuyển hàng hóa đến tận kho bên A và đảm bảo chế độ bảo đảm trong quá trình vận chuyển theo quy định của nhà sản xuất.

Chế độ hóa đơn chứng từ: Khi giao hàng bên B phải giao đầy đủ hóa đơn giá trị gia tăng và các giấy tờ liên quan tới quản lý chất lượng theo như yêu cầu của bên A.

**Điều 5: Giá cả và phương thức thanh toán .**

Giá cả: Theo giá trúng thầu đã được phê duyệt tại quyết định số 1750/QĐ-SYT ngày 25/12/2019 của Sở Y tế Nghệ An.

Phương thức thanh toán: chuyển khoản

Thời hạn thanh toán: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn và bên B bàn giao cho bên A đầy đủ hàng hóa và giấy tờ hợp lệ.

Đồng tiền Thanh toán: Đồng Việt Nam

**Điều 6: Hình Thức Hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định**

**Điều 7: Hiệu lực hợp đồng:** Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký đến hết ngày 31/12/2020.

**Điều 8: Khiếu nại và giải quyết khiếu nại.**

Khiếu nại về số lượng : Khi có sai sót về số lượng bên A phải thông báo cho bên B chậm nhất trong vòng 3 ngày ( ngày làm việc ) kể từ khi hàng về tới kho bên A.

Khiếu nại về chất lượng : Thời gian khiếu nại về chất lượng không quá 15 ngày kể từ khi hàng về tới kho bên A.

Mọi khiếu nại về số lượng cũng như chất lượng bên A có trách nhiệm thông báo hàng văn bản cho bên B để cùng nhau bàn cách giải quyết.



**Điều 9: Điều khoản chung**

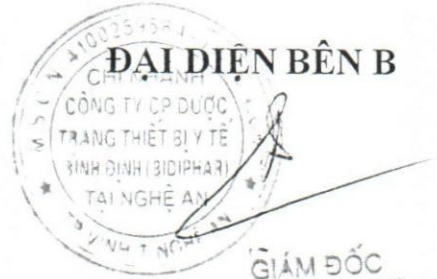
Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản đã ký kết trong hợp đồng . Mọi thay đổi của hợp đồng phải được hai bên thỏa thuận bằng văn bản.

Mọi tranh chấp (nếu có) sẽ được giải quyết trên tinh thần hòa giải giữa hai bên. Nếu không thỏa thuận được sẽ đưa ra Tòa án kinh tế tỉnh Nghệ an giải quyết. Kết luận của tòa án là quyết định cuối cùng mà hai bên phải chấp nhận.

Hợp đồng được lập thành 04 bản, bên mua giữ 02 bản bên bán 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.



HIỆU TRƯỞNG  
GS.TS. *Dinh Xuân Khoa*



GIÁM ĐỐC  
*Dặng Đức Toàn*

